TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 147/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22-6-2021
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Ph ên tòa: Bà Lê Huỳnh Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

2. Ông Trần Thanh Việt

- ***Thư ký Ph ên tòa****:* Bà Bùi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên***: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 100/2021/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình, ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn Ph ên tòa số 231/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh Tr, sinh năm 1989; (Vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 16/20, khóm Th, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Yến Ph, sinh năm 1990; (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 16/20, khóm Th, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2020 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Huỳnh Minh Tr trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph, tự nguyện quen biết tìm hiểu năm 2009 sau đó tiến đến hôn nhân. Ông Tr và bà Ph

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 216 ngày 24 tháng 10 năm 2011.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 03 năm. Đến năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do những mâu thuẫn nhỏ hàng ngày trong cuộc sống dẫn đến việc vợ bỏ nhà đi vào tháng 7/2015; sau một thời gian thì vợ ông quay về vào tháng 5/2016 vì con còn quá nhỏ nên ông và vợ tiếp tục chung sống đến tháng 9/2016. Do ông vi phạm pháp luật và bị kết án 18 tháng tù ngày 20/4/2018. Khi ông chấp hành án xong và nhiều lần ông liên lạc với bà Ph muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà Ph không đồng ý chung sống. Ông và bà Ph đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay; cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Yến Ph .

- Về con chung: Ông Huỳnh Minh Tr trình bày, ông và bà Ph có 01 con chung tên Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011. Sau khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc nuôi cháu Ng; không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Minh Tr trình bày, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Nguyên đơn ông Huỳnh Minh Tr vẫn không thay đổi nội dung yêu cầu và nội dung đã trình bày tại các phiên hòa giải, ông cho rằng đến nay tình cảm vợ chồng không còn, ông không còn chút tình cảm nào với bà Ph nên ông yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Yến Ph; về con chung tên Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011 ông yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Tr xác định không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên ý kiến:*

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử và nghị án phù hợp quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Tranh chấp giữa ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[2] Nguyên đơn ông Huỳnh Minh Tr có đơn đề ngày 25/6/2021 xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Quá trình giải quyết, bị đơn bà Nguyễn Thị Yến Ph vắng mặt và không tham gia phiên tòa đến lần thứ hai không lý do, Tòa án tiến hành tống đạt, niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph kết hôn lần thứ nhất, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 216 ngày 24 tháng 10 năm 2011, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo qui định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay vợ chồng ông Tr và bà Ph phát sinh mâu thuẫn, ông Tr xin ly hôn nên Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp các qui định của pháp luật tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[4] Ông Tr trình bày, giữa ông Tr với bà Ph về thời gian chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng, Hội đồng xét xử xét thấy, trong cuộc sống chung ông Tr với bà Ph đã có phát sinh mâu thuẫn một thời gian dài và ngày càng trầm trọng do những mâu thuẫn nhỏ hàng ngày trong cuộc sống dẫn đến việc vợ bỏ nhà đi và ông vi phạm pháp luật và bị kết án. Ông Tr nhiều lần muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà Ph không đồng ý và ông, bà ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Riêng bà Ph mặc dù biết ông Tr ly hôn nhưng bà vẫn không có ý kiến đối với yêu cầu của ông Tr cho thấy bà không có quan tâm đến việc hàn gắn gia đình với ông Tr. Do tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn nên ông Tr yêu cầu được ly hôn với bà Ph.

[5] Bà Nguyễn Thị Yến Ph không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến qua yêu cầu khởi kiện của ông, cũng không đến tham gia hòa giải. Như vậy, bà đã từ chối quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của bị đơn. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa ông Tr và bà Ph trong cuộc sống hôn nhân đã kéo dài một thời gian, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Điều đó chứng tỏ hôn nhân của ông Tr và bà Ph đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Huỳnh Minh Tr.

[6] Về con chung: Ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph có 01 (một) con chung tên Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011, lời khai của ông Tr phù hợp với giấy khai sinh số 506/GKS-BS, ngày 07/9/2020. Do thời gian qua ông Tr là người Tr tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Ngân xét về quyền lợi mọi mặt của con và để ổn định về sinh hoạt, mặt tâm lý cho cháu Ng; Hội đồng xét xử quyết định giao Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011 cho ông Tr tiếp tục chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Tr không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Do ông Tr không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Nếu sau này khi nào các bên có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[8] Về án phí sơ thẩm: Ông Tr phải chịu án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 143; khoản 1 Điều 146; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 8 và Điều 9, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử vắng mặt ông Huỳnh Minh Tr và bà Nguyễn Thị Yến Ph.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Minh Tr với bà Nguyễn Thị Yến Ph.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Minh Tr với bà Nguyễn Thị Yến Ph có 01 con chung cháu tên Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011.

Giao cháu Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 17/9/2011 cho ông Huỳnh Minh Tr tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Theo quy định của pháp luật, bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bên nuôi. Ông Tr không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hội đồng xét xử cũng giải thích cho ông Tr biết: Ông cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.Việc nuôi con không cố định.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Minh Tr phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007493, ngày 25/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[5] Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Minh Tr với bà Nguyễn Thị Yến Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP.Long Xuyên;
- Chi cục THADS Tp.Long Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Ph ên tòa

Lê Huỳnh Bích Tuyền